

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HSST
Ngày 19-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Nha

2/ Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam R, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

1/ Bị Cáo: **Nguyễn Thanh T (Bét)**; Sinh năm 1991, tại Cam R, Khánh H; Nơi cư trú: Thôn Hiệp M, xã Cam Thịnh Đ, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H và bà Phan Thị L; Tiền án: Ngày 04 tháng 11 năm 2011, bị Toà án nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 29/12/2012; Ngày 27/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2020.

Tiền sự: Không

Nhân Thân: Ngày 11/12/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2009.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24 tháng 11 năm 2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Cam Ranh

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị hại: Bà **Nguyễn Thị H** - Sinh năm: 1975

Trú tại: Tổ 2, khu 8, phường Cao X, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng N. Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Nguyễn Kiên Nh** - Sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Mỹ Th, xã Cam Thịnh Đ, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Có mặt tại phiên tòa.

4/ Người làm chứng:

- Ông **Phan Hùng H** - Sinh năm 1961

Trú tại: Tổ 102, khu 6, phường Bạch Đ, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng N. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông **Lê Văn Ch** - Sinh năm 1965

Trú tại: Tổ dân phố Ngô M, phường Ba Ng, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông **Hà Xuân B** - Sinh năm 1967

Trú tại: Tổ dân phố Phú B, phường Cam Ph, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông **Lê Xuân Quốc A** - Sinh năm 1979

Trú tại: Tổ dân phố Thuận Ph, phường Cam Th, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22 tháng 11 năm 2020, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô 79C1-593.53 từ thôn Hiệp M, xã Cam Thịnh Đ, thành phố Cam R đi vào khu vực trung tâm thành phố Cam R để chơi. Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe mô tô 79C1-593.53 đi trên đường 22 tháng 8 và đường Phạm Văn Đồng, T thấy chị Nguyễn Thị H đang đi bộ ngược chiều có kẹp ở nách phải 01 ví da màu đen bên trong có 1.100.000 đồng. Lúc này, T điều khiển xe mô tô 79C1-593.53 áp sát giật ví da của chị H rồi điều khiển xe bỏ chạy được một đoạn thì xe của T điều khiển va vào xe ô tô tải (không rõ biển kiểm soát) đi phía trước cùng chiều làm T cùng xe ngã ra đường. Lúc này có anh Lê Văn Ch chạy ra nói “Sao mày giật bóp của người ta” thì T cầm ví ném xuống đường và điều khiển xe bỏ chạy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 126 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam R kết luận: 01 ví da màu đen, hiệu Esprit trị giá 450.000 đồng. Tổng giá trị Nguyễn Thanh T cướp giật được là 1.550.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKSCR-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “Cướp giật tài sản” của bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa, đã nhận lại 01 ví da màu đen, hiệu Esprit; số tiền 1.100.000 (Một triệu một trăm ngàn) đồng; 01 vé máy bay có lời khai tại hồ sơ vụ án không có yêu cầu bồi thường dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Xe mô tô 79C1-593.53 đã trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Kiên Nh; 01 ví da màu đen, hiệu Esprit; số tiền 1.100.000 (Một triệu một trăm ngàn) đồng; 01 vé máy bay đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị H đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thanh T nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Nguyễn Thị H và những người làm chứng, xét thấy người bị hại và những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại và những người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

- Lời khai nhận của Nguyễn Thanh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai, bản hỏi cung của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 22/11/2020, tại khu vực đường 22 tháng 8 thuộc tổ dân phố Linh Th, phường Cam L, thành phố Cam R Nguyễn Thanh T có hành vi điều khiển xe mô tô 79C1-593.53 giật ví da màu đen, trị giá 450.000 đồng bên trong có 1.100.000 đồng của chị Nguyễn Thị H.

- Tại cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Tùng là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và áp dụng hình phạt:

- Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Thanh T: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản” và có nhân thân xấu. Lẽ ra, bị cáo phải biết tu chí, lo làm ăn, học nghề chính đáng cho bản thân, giúp gia đình nhưng bị cáo lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên ngày 22 tháng 11 năm 2020 thấy chị Nguyễn Thị H đang đi bộ ngược chiều có kẹp ở nách phải 01 ví da màu đen, T điều khiển xe mô tô 79C1-593.53 áp sát giật ví da của chị H rồi điều khiển xe bỏ chạy, hành vi cướp giật tài sản của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, hành vi phạm tội cướp giật tài sản lần này của bị cáo thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm và tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cần xử phạt với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo khi áp dụng hình phạt.

- Do bị cáo Nguyễn Thanh T không có công ăn, việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 171 đối với bị cáo.

[5] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Kiên Nh đã nhận lại chiếc xe mô tô 79C1-593.53 không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng: Xe mô tô 79C1-593.53 đã trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Kiên Nh; 01 ví da màu đen, hiệu Esprit; số tiền 1.100.000 (Một triệu một trăm ngàn) đồng; 01 vé máy bay đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị H. Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H đã nhận lại 01 ví da màu đen, hiệu Esprit; số tiền 1.100.000 (Một triệu một trăm ngàn) đồng; 01 vé máy bay không có yêu cầu bồi thường dân sự không xét.

[8] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ:

- Điểm d, i Khoản 2 Điều 171; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự,

[2]. Xử phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (Sáu) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24 tháng 11 năm 2020.

- Do bị cáo Nguyễn Thanh T không có công ăn, việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng khoản 5 Điều 171 đối với bị cáo.

[3]. Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét.

[4]. Về vật chứng: Xe mô tô 79C1-593.53 đã trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Kiên Nh; 01 ví da màu đen, hiệu Esprit; số tiền 1.100.000 (Một triệu một trăm ngàn) đồng; 01 vé máy bay đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị H. Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Thanh T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Kiên Nh có quyền kháng cáo bản án đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm; Bị hại Nguyễn Thị H

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cam Ranh;
- CQĐT, CQ THAHS Công an TP. Cam Ranh;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Thức